

MỤC LỤC

1. Mô hình dị tật tim bẩm sinh tại Bệnh viện Nhi đồng 2 năm 2024	1
Model of congenital heart defects at Children's Hospital 2 in 2024 <i>Trịnh Hữu Tùng, Nguyễn Thị Ngọc Phượng, Phạm Lê Trung Hiếu, Đặng Minh Xuân</i>	
2. Đặc điểm vi khuẩn và tình hình đề kháng kháng sinh tại Khoa Hồi sức tích cực và Chống độc Bệnh viện Nhi đồng 2	8
Bacterial characteristics and antibiotic resistance patterns in the Intensive Care Unit of Children's Hospital 2 <i>Trịnh Hữu Tùng, Võ Công Nhận, Lê Phạm Tường Vân, Trịnh Thị Hồng Anh, Bùi Thị Phương Trang</i>	
3. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả phẫu thuật van niệu đạo sau ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi đồng 2	14
Clinical characteristics and outcomes of surgical treatment for posterior urethral valve in children in Children's Hospital 2 <i>Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Cao Hoàng Nam, Trần Nguyễn Nhật Thắng, Lê Nguyễn Yên, Trương Nguyễn Uy Linh</i>	
4. Đặc điểm trẻ mắc bệnh tim bẩm sinh không tím có Shunt trái phải tại Bệnh viện Nhi đồng 2 từ 1/1/2024 đến 31/12/2024	20
Characteristics of children with acyanotic congenital heart disease with left to right shunt at Children's Hospital 2 from January 1, 2024 to December 31, 2024 <i>Bùi Bách Đạt, Trịnh Hữu Tùng, Đỗ Thị Thúy Hằng, Nguyễn Quỳnh Thy, Đặng Minh Xuân</i>	
5. Đặc điểm trẻ mắc bệnh tim bẩm sinh tím tại Bệnh viện Nhi đồng 2 từ 1/1/2024 đến 31/12/2024	28
Characteristics of children with cyanotic congenital heart disease at Children's Hospital 2 from January 1, 2024 to December 31, 2024 <i>Hồ Thị Kim Oanh, Trịnh Hữu Tùng, Phan Thành Thọ, Võ Minh Thắng, Đặng Minh Xuân</i>	
6. Xây dựng và đánh giá phần mềm thông tin thuốc cho người bệnh ngoại trú	37
Development and evaluation of an advanced drug information software for outpatients <i>Chung Khang Kiệt, Hà Mỹ Lý, Nguyễn Huỳnh Anh Huy, Nguyễn Đức Tùng</i>	
7. Đặc điểm nuôi dưỡng ở bệnh nhi teo đường mật điều trị tại Bệnh viện Nhi đồng 2	45
Nutritional characteristics and supplementation in children with biliary atresia treated at Children's Hospital 2 <i>Lê Thị Kha Nguyên, Nguyễn Thị Thu Hậu, Phạm Thế Nhân Tài, Đặng Trần Hoàng Oanh</i>	
8. Tình trạng dinh dưỡng và các yếu tố liên quan ở bệnh nhi viêm tụy cấp tại Bệnh viện Nhi đồng 2	50
Nutritional status and associated factors in pediatric acute pancreatitis at Children's Hospital 2 <i>Lê Thị Kha Nguyên, Nguyễn Thị Thu Hậu, Nguyễn Tôn Nữ Khánh Linh, Đặng Trần Hoàng Oanh</i>	
9. Mô hình bệnh tật trẻ em điều trị nội trú tại Bệnh viện Nhi đồng 2 giai đoạn 2018 đến 2022	57
Burden of paediatric hospitalizations at Children's Hospital 2 (2018-2022) <i>Đặng Xuân Vinh, Trương Thị Ngọc Phú, Phạm Cao Bảo Ngân, Phạm Ngọc Xuân An, Lê Thị Kim Sa</i>	
10. Kiến thức và thực hành phòng chống sốt xuất huyết dengue của bà mẹ có con điều trị nội trú tại Khoa Nhiễm, Bệnh viện Nhi đồng 2 năm 2024-2025	63
Knowledge and practice of dengue hemorrhagic fever prevention among caregivers of children at Children's Hospital 2 during 2024-2025 <i>Phạm Thị Mai Anh, Nguyễn Đình Qui, Lại Võ Bảo Kha, Nguyễn Thái Diệu Linh, Phạm Thị Ngọc Mai, Phan Nguyễn Ngọc Tú, Trần Văn Hưng, Đặng Minh Xuân, Lê Phi Nhạn, Tạ Văn Trầm</i>	

11.	Đặc điểm viêm phổi thùy tại Khoa Hô hấp 1 Bệnh viện Nhi đồng 2 Characteristics of globar pneumonia at the respiratory deparment 1 in Children's Hospital 2 <i>Lại Lê Hưng, Lê Thị Thanh Thùy, Lê Thị Thanh Thảo, Nguyễn Tấn Thiện, Nguyễn Hoàng Phong</i>	69
12.	Tỷ lệ rối loạn đường huyết ở trẻ sơ sinh nhẹ cân tại Khoa Hồi sức Sơ sinh Bệnh viện Nhi đồng 2 năm 2024 Prevalence of blood glucose disorders in neonates weighing less than 2500 grams admitted to the Neonatal Intensive Care Unit at Children's Hospital 2 <i>Nguyễn Thị Hồng Thắm, Nguyễn Thị Hiền, Trần Thị Thúy Hà, Nguyễn Hữu Khánh, Lê Ngọc Hồng Vân</i>	76
13.	Đặc điểm của đường kính bao dây thần kinh thị trên những bệnh nhi nghi ngờ tăng áp lực nội sọ năm 2024 Characteristics of the optic nerve sheath diameter measured by ultrasound in children with suspected increased intracranial pressure in 2024 <i>Trương Minh Tấn Đạt, Nguyễn Hoàng Nhật Minh, Nguyễn Quang Huy, Hồ Văn Tiến Đạt, Nguyễn Đăng Khánh</i>	83
14.	Phẫu thuật nội soi lồng ngực cắt bỏ các tổn thương tại phổi và phế quản ở trẻ em giai đoạn 2017-2024 Evaluation of outcomes of thoracoscopic surgery for lung and bronchial lesions in children at childrens hospital 2 (2017-2024) <i>Nguyễn Trần Việt Tánh, Phạm Việt Hoàng, Hồ Văn Anh Dũng, Lê Thị Duyên Ngọc, Phan Thảo Nguyên</i>	89
15.	Tình hình sử dụng kháng sinh và các yếu tố liên quan đến kết quả điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực và chống độc Bệnh viện Nhi đồng 2 giai đoạn 2022-2023 Antibiotic treatment in the intensive care unit at Children's Hospital 2 during 2022-2023 <i>Võ Công Nhận, Trịnh Hữu Tùng, Lê Phạm Tường Vân, Trịnh Thị Hồng Anh, Bùi Thanh Liêm</i>	94
16.	Chi phí điều trị nhiễm Candida xâm lấn tại Bệnh viện Nhi đồng 2 giai đoạn 2022-2023 Analysis of treatment costs according to treatment outcomes of invasive Candida infections at Children's Hospital 2 during 2022-2023 <i>Võ Công Nhận, Nguyễn Thị Yến, Nguyễn Quang Liêm, Nguyễn Ngọc Xuân Lam</i>	100
17.	Thực trạng chất lượng dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Khoa Điều trị ban ngày, Bệnh viện Nhi đồng 2, thành phố Hồ Chí Minh năm 2024 Current status of medical examination and treatment services of the Daytime Treatment Department, Children's Hospital 2, Ho Chi Minh city in 2024 <i>Nguyễn Huỳnh Bảo Ngân, Trịnh Hữu Tùng, Lê Thị Minh Hồng, Trần Thị Kim Ngân, Võ Thị Mỹ Dung</i>	107
18.	Đặc điểm thân nhiệt trẻ sơ sinh cân nặng dưới 1500 gram nhập viện tại Khoa Hồi sức Sơ sinh Bệnh viện Nhi đồng 2 năm 2024 Admission temperatures of neonates 1500 grams or lower in the Neonatal Intensive Care Unit of Children's Hospital 2 in 2024 <i>Phạm Quốc Vũ, Lê Ngọc Ánh, Võ Thị Thanh Xuân, Nguyễn Tố Na, Nguyễn Thị Tú Trinh</i>	114
19.	Kết quả nội soi mật tụy ngược dòng ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi đồng 2 giai đoạn 2022-2024 Outcomes of endoscopic retrograde cholangiopancreatography in children at Children's Hospital 2 during 2022-2024 <i>Võ Hoàng Khoa, Nguyễn Thị Thu Thủy, Hồ Quốc Pháp, Trần Thanh Trí, Phạm Hữu Tùng, Bạch Thanh An, Hồ Đăng Quý Dũng</i>	119
20.	Kết quả điều trị Helicobacter Pylori ở trẻ viêm loét dạ dày tá tràng tại Bệnh viện Nhi đồng 2 năm 2024 Helicobacter Pylori treatment results amongst children with gastritis and peptic ulcers at Children's Hospital 2 in 2024 <i>Hồ Quốc Pháp, Võ Hoàng Khoa, Nguyễn Thị Kim Ngân, Nguyễn Vũ Quế Chi, Nguyễn Thị Thu Thủy</i>	124

21. Mối quan hệ giữa chất lượng dịch vụ y tế và sự hài lòng của bệnh nhân tại Bệnh viện Nhi đồng 2	129
The relationship between healthcare service quality and patient satisfaction at Children's Hospital 2 <i>Huỳnh Thanh Bình, Nguyễn Thị Yến Phượng, Nguyễn Thị Lệ My, Trần Thị Thảo Sương, Trần Tuấn Kiệt</i>	
22. Mô hình dị tật tim bẩm sinh tại Bệnh viện Nhi đồng 2 thời kỳ 2018 -2023	135
Congenital heart diseases model at Children's Hospital 2 in the period 2018–2023 <i>Nguyễn Trần Tất Thành, Trịnh Hữu Tùng, Nguyễn Thị Ngọc Phượng, Đào Thu Nguyệt</i>	
23. Đặc điểm kết quả điều trị nội khoa ở trẻ em mắc dị tật tim bẩm sinh chưa can thiệp ngoại khoa tại Bệnh viện Nhi đồng 2 từ năm 2018 đến 2023	142
Characteristics of medical treatment outcomes in children with congenital heart defects without surgical intervention at Children's Hospital 2 from 2018 to 2023 <i>Nguyễn Thị Ngọc Phượng, Trịnh Hữu Tùng, Nguyễn Khiết Tâm, Nguyễn Thu Trang</i>	
24. Kết quả điều trị dị tật tim bẩm sinh bằng phương pháp can thiệp nội mạch tại Bệnh viện Nhi đồng 2 từ năm 2018 đến 2023	148
Outcomes of congenital heart defect treatment using interventional cardiology at Children's Hospital 2 from 2018 to 2023 <i>Nguyễn Thị Ngọc Phượng, Trịnh Hữu Tùng, Trần Thị Kim Huệ, Phan Đại Bằng, Phạm Thị Ngọc Huệ</i>	
25. Tình trạng thiếu máu ở bệnh nhi mắc bệnh thận mạn giai đoạn G3a-5: Tỷ lệ và yếu tố liên quan	155
Anemia in pediatric patients with chronic kidney disease stages G3a-5: Prevalence and associated factors <i>Nguyễn Thị Thu Hậu, Nguyễn Lâm Vương, Hoàng Ngọc Quý, Nguyễn Khoa Bình Minh, Nguyễn Huỳnh Nhật Chương</i>	
26. Tình trạng sụt cân ở bệnh nhi sau nhập viện: Tỷ lệ sụt cân và các yếu tố nguy cơ tại Khoa nội 3 Bệnh viện Nhi đồng 2	162
Weight loss in children after hospitalization: Prevalence and risk factors at department of internal medicine 3 in Children's Hospital 2 <i>Nguyễn Thị Thu Hậu, Nguyễn Trương Kim Ngân, Phạm Thị Đức Lợi</i>	
27. Kết quả nong thực quản trên trẻ teo thực quản bẩm sinh đã phẫu thuật tại Bệnh viện Nhi đồng 2: Báo cáo loạt ca	168
Outcomes of esophageal dilation in patients with congenital esophageal atresia at Children's Hospital 2: Case series <i>Dương Châu Giang, Vũ Trường Nhân, Bùi Thị Hương Giang, Phạm Ngọc Mai Anh, Nguyễn Thị Thu Thủy</i>	
28. Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị chấn thương tá tràng ở trẻ em	173
Study on clinical, paraclinical characteristics and treatment results of duodenal trauma in children <i>Vũ Trường Nhân</i>	
29. Vai trò của chụp cắt lớp vi tính trong điều trị bướu nguyên bào thận ở trẻ em với hóa trị tân bổ trợ	179
Role of computed tomography in the treatment of nephroblastoma in children with neoadjuvant chemotherapy <i>Vũ Trường Nhân</i>	
30. Đặc điểm lâm sàng và điều trị bệnh nhân sốt xuất huyết Dengue nhập Khoa Cấp cứu Bệnh viện Nhi đồng 2 từ 2021-2023	187
Clinical features and treatment of dengue hemorrhagic fever patients admitted to the Emergency Department, Children's Hospital 2 from 2021 to 2023 <i>Ngô Thị Thanh Thủy, Trương Thanh Toàn, Mai Chiêm Đạt, Trần Thị Thảo Sương, Lê Thị Hồng Điệp, Vũ Hiệp Phát</i>	

31. Hiệu quả của chương trình quản lý ruột (Bowel Management Program – BMP) ở bệnh nhi rối loạn đại tiện sau phẫu thuật dị dạng hậu môn trực tràng	194
Effectiveness of a Bowel Management Program (BMP) in children with defecation disorders after anorectal malformation surgery <i>Trần Quốc Việt, Trịnh Hữu Tùng, Vũ Hiệp Phát, Trần Thị Kim Ngân, Ngô Thị Thanh Thủy, Mai Thị Trọn, Hoàng Đặng Hoài Linh, Võ Trần Thanh Trúc, Trần Thị Mi Na, Văn Thị Thùy Linh, Phạm Ngọc Thạch</i>	
32. Phát hiện các mức suy dinh dưỡng ở bệnh nhi dựa vào trí tuệ nhân tạo	201
Detection of malnutrition levels in pediatric patients based on A.I <i>Trần Quốc Tuấn, Trần Quốc Tú, Trần Quỳnh Hương, Nguyễn Thị Thu Hậu, Bùi Nguyễn Đoàn Thư, Võ Thị Ngọc Châu</i>	
33. Xây dựng công cụ đánh giá kiến thức và thực hành của điều dưỡng về quy trình chăm sóc bệnh nhi có dẫn lưu não thất ngoài	208
Development of an assessment tool for nurses' knowledge and practice regarding the care process for pediatric patients with external ventricular drainage <i>Huỳnh Triệu Bích Ngọc, Hà Mạnh Tuấn, Phan Vũ Minh Phương, Nguyễn Thị Lan Phương</i>	
34. Kiệt sức nghề nghiệp của điều dưỡng nhi và các yếu tố liên quan	214
Burnout syndrome among pediatric nurses and related factors <i>Nguyễn Phương Thủy, Vũ Trường Nhân, Trần Thị Ngọc Mai, Phạm Thị Thu Vân, Huỳnh Thụy Phương Hồng</i>	
35. Kỹ thuật oxy hóa bằng màng ngoài cơ thể trong điều trị trẻ bệnh tay chân miệng độ IV: Báo cáo 3 trường hợp	220
Extracorporeal membrane oxygenation (ECMO) in the management of pediatric patients with grade IV hand, foot and mouth disease: A report of three cases <i>Nguyễn Trung Bạo, Bùi Thanh Liêm, Đoàn Thị Hoài Trang, Trần Ngọc Thịnh, Mai Thị Hoài Thanh, Võ Thành Luân, Đỗ Châu Việt</i>	
36. Đánh giá chức năng hậu môn trực tràng trên bệnh nhi tiêu bón kháng trị tại Bệnh viện Nhi đồng 2	227
Norectal functional assessment in children with refractory constipation: A cross-sectional study at Children's Hospital 2, Ho Chi Minh city <i>Lâm Thiên Kim, Trần Quốc Việt, Trần Thị Mi Na, Lâm Gia Vinh, Ngô Bùi Tứ Đức, Lưu Thanh Bình, Nguyễn Thị Kim Chi, Trương Nguyễn Uy Linh, Nguyễn Thị Trúc Linh, Trần Đăng Khoa, Nguyễn Minh Ngọc</i>	
37. Thực trạng công tác quản lý dược tại trung tâm y tế huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai năm 2024-2025	233
Current state of pharmaceutical management at Tan Phu District Health Center, Dong Nai province, in 2024-2025 <i>Nguyễn Đức Huy, Lê Nguyễn Quyền</i>	
38. Bộ giữ khoảng cố định cho mất răng sữa sớm: Báo cáo loạt ca lâm sàng và khuyến nghị thực tiễn	241
Fixed space maintainers for early loss of primary teeth: Case series report and practical recommendations <i>Lê Thị Hương</i>	
39. Báo cáo ca bệnh: Thiếu máu nặng ở trẻ sơ sinh đủ tháng do truyền máu mẹ con	249
Case report: Severe anemia in term newborn due to mother-child blood transfusion <i>Đặng Văn Chức, Vũ Hữu Quyền, Nguyễn Đình Hiệu</i>	
40. Mối liên quan đặc điểm lâm sàng và hình ảnh tổn thương x-quang ở bệnh nhi nhập viện do viêm phổi <i>Mycoplasma pneumoniae</i> tại Bệnh viện Nhi Trung ương	254
Association between clinical characteristics and chest x-ray findings in pediatric patients hospitalized with <i>Mycoplasma pneumoniae</i> pneumonia at the National Children's Hospital <i>Lê Văn Mạnh, Trần Minh Điển, Trần Phan Ninh, Phạm Quốc Khương, Lê Thị Thùy Dung</i>	

41. Thực trạng chăm sóc cho bà mẹ và trẻ sơ sinh sau sinh đường âm đạo tại Bệnh viện Sản nhi Kiên Giang năm 2024	262
Current status of postpartum care after vaginal delivery for mothers and newborns delivered at Womens and Children's Hospital of Kien Giang province <i>Mai Trọng Hưng, Nguyễn Thị Thảo, Nguyễn Tiến Dũng, Trương Quang Vinh</i>	
42. Kết quả bổ sung vitamin K2 trong cải thiện chiều cao ở trẻ em	269
Results of vitamin k2 supplementation on height improvement in children <i>Nguyễn Đức Nghĩa, Nguyễn Việt Anh, Trương Ngọc Dương, Nguyễn Xuân Hợp, Nguyễn Hồng Ngọc, Dương Ngô Sơn</i>	
43. Dinh dưỡng của trẻ vị thành niên và một số yếu tố liên quan	276
Nutritional status of adolescents and associated factors <i>Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Đức Nghĩa, Trương Ngọc Dương, Nguyễn Xuân Hợp, Nguyễn Việt Anh, Dương Ngô Sơn</i>	
44. Tình trạng dinh dưỡng và một số yếu tố liên quan của trẻ em và trẻ vị thành niên ở Tp Hồ Chí Minh	282
Nutritional status and associated factors among children and adolescents in Ho Chi Minh city <i>Nguyễn Việt Anh, Trương Ngọc Dương, Nguyễn Xuân Hợp, Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Đức Nghĩa, Lê Văn Tịnh, Dương Ngô Sơn</i>	
45. Đặc điểm trẻ thừa cân, béo phì ở khu vực đồng bằng sông Hồng	288
Characteristics of overweight and obese children in the Red river delta <i>Nguyễn Xuân Hợp, Nguyễn Đức Nghĩa, Trương Ngọc Dương, Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Việt Anh, Dương Ngô Sơn</i>	
46. Kiến thức chăm sóc trẻ sau tiêm chủng của cha mẹ có con dưới 2 tuổi tại huyện Thường Tín, Hà Nội năm 2025 và một số yếu tố liên quan	293
Knowledge of post-vaccination child care among parents of children under two years old in Thuong Tin district, Hanoi, 2025, and associated factors <i>Phạm Thị Thanh, Hoàng Thị Thanh, Nguyễn Công Khẩn, Phạm Thị Thùy Dung, Nguyễn Phương Anh</i>	
47. Thực trạng nhiễm mycoplasma pneumoniae ở đường hô hấp của trẻ em đến khám và một số yếu tố liên quan tại Trung tâm Nhi - Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City năm 2023	300
Prevalence of mycoplasma pneumoniae respiratory infections and associated factors among pediatric outpatients at the Pediatric center – Vinmec Times City International Hospital in 2023 <i>Phạm Văn Dũng, Đoàn Mai Phương, Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Thị Sâm, Bùi Thị Thuỳ Linh, Nguyễn Thị Huy, Đỗ Thị Hạnh Trang</i>	
48. Hiệu quả bổ sung sữa nước Smarta Grow lên tình trạng dinh dưỡng, sức khỏe của trẻ mẫu giáo	306
Effects of supplement Smarta Grow on nutrition status and health of kindergarten children <i>Tạ Ngọc Hà, Phạm Quốc Hùng, Nguyễn Quốc Khánh</i>	
49. Đặc điểm dinh dưỡng của trẻ từ 6 đến 17 tuổi tại Hà Nội	312
Nutritional status of children aged 6 to 17 years in Hanoi <i>Trương Ngọc Dương, Nguyễn Đức Nghĩa, Nguyễn Xuân Hợp, Nguyễn Hồng Ngọc, Nguyễn Việt Anh, Dương Văn Thức, Dương Ngô Sơn</i>	
50. Kiến thức của cha mẹ bệnh nhi về hen phế quản và các yếu tố liên quan tại Bệnh viện Nhi đồng 2 năm 2025	319
Parental knowledge about pediatric bronchial asthma and associated factors at Children's Hospital 2 in 2025 <i>Đỗ Thị Hà, Vũ Ngọc Thảo Vy</i>	

51. **Chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật ung thư cổ tử cung và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Phụ sản Trung ương năm 2025** 325
Patient care cervical cancer surgery and some related factors at National Hospital Obstetrics and Gynecology in 2025
Hoàng Thị Nguyên, Nguyễn Văn Thắng, Lê Bạch Mai, Vũ Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Huyền Linh, Phương Thị Huyền, Vũ Thị Thanh Thủy, Bùi Thị Chi Mai
52. **Yếu tố liên quan đến sâu răng ở học sinh trung học cơ sở: Nghiên cứu cắt ngang tại vùng núi phía bắc Việt Nam năm 2023** 332
Factors related to dental caries among secondary school students: A cross-sectional study in the northern mountainous region of Vietnam in 2023
Trần Hoàng Mai, Lê Hà Vi, Vy Nguyễn Trà My, Vương Trọng Thanh Ba, Trần Hoàng Linh
53. **Đặc điểm lâm sàng và kết quả chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật cắt cổ tử cung bằng đường bụng tại Khoa Phụ sản Bệnh Viện Bạch Mai năm 2025** 338
Clinical characteristics and nursing care outcomes of patients after abdominal hysterectomy at the Department of Obstetrics and Gynecology, Bach Mai Hospital in 2025
Nguyễn Thu Dung, Lê Thị Hường, Nguyễn Thị Thùy Linh, Hà Thị Bích
54. **Một số yếu tố liên quan với di chứng viêm não do vi rút ở trẻ em tại Bệnh viện Châm cứu Trung ương (2022 – 2023)** 345
Some factors associated with sequelae of viral encephalitis in children at National Hospital of Acupuncture (2022 - 2023)
Trần Thị Liên, Trần Văn Thanh, Phạm Hồng Vân
55. **Thực trạng rối loạn đồng mắc và mối liên quan với mức độ nặng ở trẻ rối loạn phổ tự kỷ** 351
Comorbidities and their association with symptom severity in children with autism spectrum disorder
Nguyễn Văn Dũng, Trần Danh Tiến Thịnh, Cao Bích Thủy, Nguyễn Tiến Hùng, Trần Văn Hà, Trần Đình Trung, Nguyễn Đắc Quỳnh Anh, Võ Văn Chiến, Phan Thị Tùng Lâm, Thị Thanh Thương, Cao Thị Kim Vy, Nguyễn Minh Hiếu
56. **Đánh giá mối tương quan giữa xét nghiệm đông máu cơ bản và xét nghiệm đàn hồi đồ cục máu đông ở bệnh nhân chảy máu sản khoa nặng tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội** 358
Assessment of correlations between conventional coagulation tests and rotational thromboelastometry in patients with severe postpartum hemorrhage at Hanoi Obstetrics and Gynecology Hospital
Mai Trọng Hưng, Nguyễn Tiến Sơn, Trần Văn Cường, Nguyễn Đức Lam
57. **Tính kháng kháng sinh của vi khuẩn gây viêm phổi ở trẻ em từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện Sản nhi Nghệ An** 364
Antibiotic resistance of bacteria causing pneumonia in children aged 2 months to 5 years at Nghe An Obstetrics and Pediatrics Hospital
Nguyễn Anh Nhâm, Trần Thanh Hải, Nguyễn Thị Phương Lan, Lê Thị Hồng Hạnh, Phí Thị Thục Oanh
58. **Kết quả giao tiếp của điều dưỡng sau áp dụng mô hình Aidet: Một nghiên cứu cắt ngang tại Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh Hà Nội** 370
The effectiveness of nursing communication after applying the aidet model: A cross-sectional study at Tam Anh general hospital, Hanoi
Nguyễn Lê Quyên, Vũ Thị Thơm, Đặng Thị Hạt, Đoàn Đình Tôn, Phạm Thị Đặng Hiền
59. **Kết quả điều trị u máu thể nông ở trẻ sơ sinh bằng laser màu xung kết hợp bôi Timolol tại Bệnh viện Da liễu Trung ương** 377
Treatment outcomes of infantile hemangioma using pulsed dye laser combined with topical Timolol
Lò Đại Thủy, Nguyễn Thùy Linh, Trần Hậu Thạch Lâm, Vũ Huy Lượng, Lê Hữu Doanh
60. **Thực trạng thời gian chờ khám bệnh tại phòng khám Theo yêu cầu – Sức khỏe trẻ em – Bệnh viện Nhi đồng 2** 386
Current status of waiting time for medical consultation at the Clinic by Request — Children's health – Children's hospital 2
Phan Minh Trí, Vũ Ngọc Thảo Vy, Nguyễn Thị Bích Hoanh